

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN SON TÂY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 101 /UBND

Son Tây, ngày 11 tháng 02 năm 2015

V/v đề xuất dự án đăng ký vốn
viện trợ không hoàn lại từ
Nhật Bản

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi.

Thực hiện Công văn số 470/UBND-NNTN ngày 02/02/2015 của UBND tỉnh về việc đề xuất dự án để đăng ký vốn viện trợ không hoàn lại từ Nhật Bản; Công văn số 148/SKHĐT-KTĐN ngày 06/02/2015 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh về việc đề xuất dự án để đăng ký vốn viện trợ không hoàn lại từ Nhật Bản.

UBND huyện Sơn Tây đề xuất dự án: Làm sạch và cung cấp nước sạch khu Trung tâm huyện từ nguồn viện trợ không hoàn lại của Nhật Bản, cụ thể (*có bản thuyết minh Dự án kèm theo*).

UBND huyện Sơn Tây kính báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư quan tâm xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND huyện;
- CPVP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lê Văn Tùng

**ĐỀ ÁN LÀM SẠCH VÀ CUNG CẤP NƯỚC SẠCH KHU DÂN CƯ ĐẮK MA,
THÔN HUY MĂNG, XÃ SON DUNG, HUYỆN SON TÂY**

(Kèm theo Công văn số 101/UBND ngày 11/02/2015 của UBND huyện Sơn Tây)

I. Tên chương trình, dự án: Làm sạch và cung cấp nước sạch Khu dân cư Đắc Ma, thôn Huy măng, xã Sơn Dung.

II. Tên nhà tài trợ, đồng tài trợ: Quỹ Green grass (Nhật Bản)

III. Tên cơ quan chủ quản, chủ dự án: UBND huyện Sơn Tây

IV. Thời gian thực hiện chương trình, dự án: năm 2015-2016.

V. Bối cảnh và sự cần thiết của chương trình, dự án

- Hệ thống nước sinh hoạt cung cấp nước ăn uống, sinh hoạt cho nhân dân, cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị, đóng trên địa bàn Khu dân cư Đắc Ma, trong đó có Trường Mầm non Hương Cau; với gần 200 học sinh bậc học mầm non đang theo học và ở bán trú tại trường và hơn 50 hộ dân và hầu hết các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các cơ quan Trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn trung tâm huyện đang sử dụng nguồn nước từ công trình nước sinh hoạt Trung tâm huyện lấy trực tiếp từ nước suối tự chảy về nên không đảm bảo vệ sinh, bị nhiễm nhiều chất ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe của học sinh, giáo viên, cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị và nhân dân sinh sống tại Khu dân cư Đắc Ma đang sử dụng chung nguồn nước này. Theo kết quả kiểm nghiệm của Trung tâm Y tế dự phòng – Sở Y tế Quảng Ngãi tại Công văn số 684/YTDP ngày 24/11/2014 về việc phản hồi kết quả kiểm nghiệm chất lượng nước năm 2014 thì nguồn nước mà trường Mầm non Hương Cau và các hộ dân xung quanh thuộc Khu dân cư Đắc Ma đang sử dụng bị nhiễm Cliforms, E.Coli rất cao. Đặc biệt chất Cliforms cao hơn gấp 48 lần cho phép. Do vậy việc triển khai Dự án làm sạch và cung cấp nước sạch Khu Dân cư Đắc Ma là hết sức cần thiết.

- Khi dự án được triển khai đáp ứng nguyện vọng của cán bộ, giáo viên, học sinh và người dân, đảm bảo chất lượng nguồn nước hợp vệ sinh.

VI. Cơ sở đề xuất nhà tài trợ

VII. Mục tiêu của chương trình, dự án

- Mục tiêu của dự án là cung cấp nước sạch cho gần 200 học sinh, 30 giáo viên trường Mầm non Hương Cau, cán bộ và nhân dân đang sinh sống tại Khu dân cư Đắc Ma, thôn Huy Măng, xã Sơn Dung, huyện Sơn Tây.

VIII. Đối tượng thụ hưởng của chương trình, dự án:

- Đối tượng thụ hưởng của dự án dự án là 200 học sinh, 30 giáo viên trường Mầm non Hương Cau, cán bộ và nhân dân đang sinh sống tại Khu dân cư Đắc Ma, thôn Huy Măng, xã Sơn Dung, huyện Sơn Tây.

IX. Tóm tắt các kết quả chủ yếu của chương trình, dự án

X. Tổng vốn của chương trình, dự án

1. Vốn ODA, vốn vay ưu đãi (nguyên tệ, quy đổi ra đồng Việt Nam và Đô la Mỹ): tối đa 90.000 USD/1 trạm.

2. Nguồn và vốn đối ứng (đồng Việt Nam và quy đổi ra đô la Mỹ): theo quy định.

XI. Kiến nghị cơ chế tài chính trong nước đối với chương trình, dự án

Sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi đúng theo quy định.

XII. Tổ chức quản lý thực hiện chương trình, dự án

- Sau khi Dự án được thực hiện, huyện sẽ thành lập Ban Quản lý, quy định rõ cơ chế làm việc và mối quan hệ của Ban Quản lý với Chủ Dự án, Nhà tài trợ và các bên có liên quan nhằm quản lý, vận hành, khai thác công trình một cách có hiệu quả nhất

XIII. Phân tích, lựa chọn sơ bộ về phương án xây dựng và công nghệ (đối với dự án đầu tư)

XIV. Phân tích sơ bộ về hiệu quả, tác động và tính bền vững của chương trình, dự án

1. Hiệu quả kinh tế, xã hội của chương trình, dự án.

- Hiệu quả kinh tế:

+ Cung cấp nước sạch cho học sinh, giáo viên và phục vụ cho các hộ dân xung quanh, đảm bảo sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh.

- Hiệu quả về xã hội:

+ Cán bộ, Giáo viên, Học sinh và người dân yên tâm không lo lắng khi được sử dụng nguồn nước sạch, ổn định.

+ Giảm các loại bệnh tật liên quan do nguồn nước không đảm bảo chất lượng;

+ Phụ huynh yên tâm khi có con học tại trường.

2. Tác động về kinh tế, xã hội và môi trường đối với ngành, lĩnh vực và địa phương (đối với dự án đầu tư).

- Khi xây dựng công trình không ảnh hưởng lớn đối với môi trường sinh thái nói chung và tầng cơ sở hạ tầng cho huyện;

3. Tính bền vững của chương trình, dự án sau khi kết thúc: Học sinh, giáo viên Mầm non Hương Cau, cán bộ và nhân dân đang sinh sống tại Khu dân cư Đắc Ma, thôn Huy Mãng, xã Sơn Dung, huyện Sơn Tây được sử dụng nguồn nước phục vụ ăn uống, sinh hoạt hợp vệ sinh.

XV. Các hoạt động thực hiện trước

Trên cơ sở thống nhất với nhà tài trợ, đề xuất các hoạt động theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23/4/2013 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Phòng TC-KH;
- Phòng NN&PTNT;
- CPVP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Tùng